

DÒNG SÔNG KỶ NIỆM

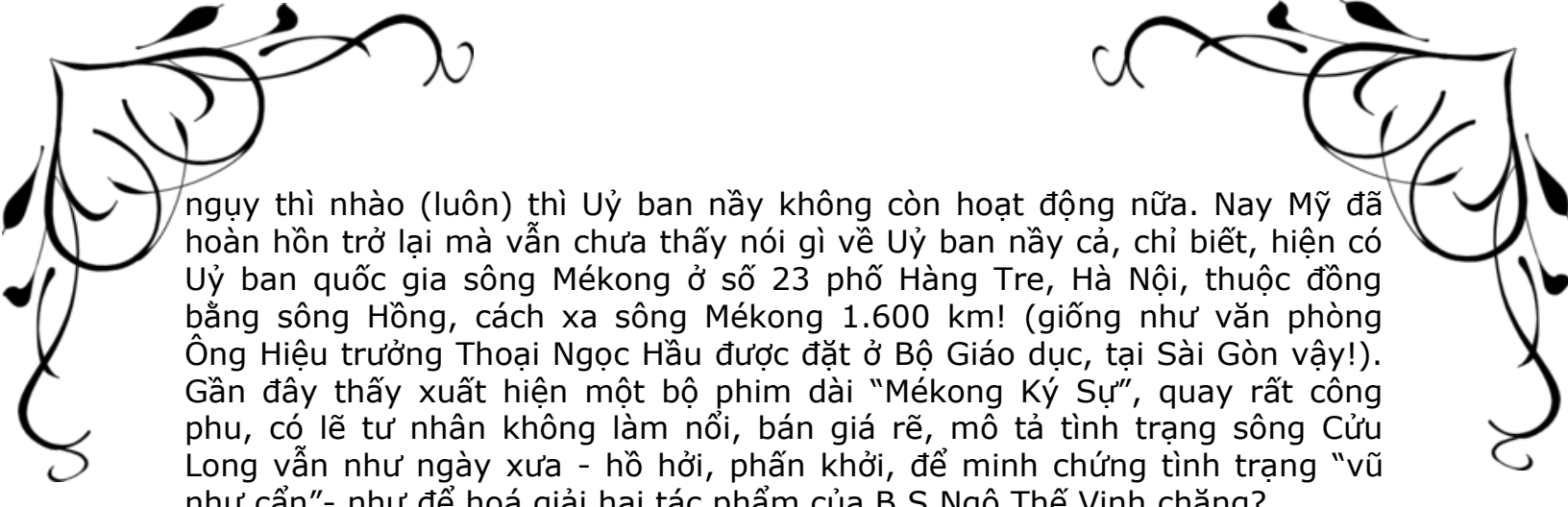
Anh Việt Thu sáng tác bài “Dòng An Giang” vào giữa thập niên 50, cùng lúc với “Trăng Thanh Bình” của Lam Phương, vào thời điểm mà có người cho là buổi bình minh của thời đệ nhất cộng hoà, cảnh vật được mô tả là đẹp và thơ mộng, an bình. Có lẽ nhiều người trong chúng ta ở đây còn nhớ rõ ràng cảnh vật đó. Riêng cá nhân tôi, 50 năm sau, mỗi lần hợp Hội Ái Hữu Long Xuyên An Giang, khi nghe lại “Dòng An Giang”, lại liên tưởng tới “Điểm Xưa” của Trịnh Công Sơn mà lòng thấy bồi hồi (có thể vì méo mó nghề nghiệp chăng). Người đẹp năm xưa nay đã già, cắt, vá, căng, bơm, tô son trét phấn ... không còn như xưa nữa. Trong những canh xì phé vui chơi giữa bạn bè, có Anh đoán sai tẩy, vừa thua ván bài bèn khẻ hát theo T.C.S. (cá nhân tôi không ưa Anh này, mặc dù có một thời gian ngắn là đồng hương tạm thời của Anh ta ở xứ Thượng Blao). “Mình ngỡ nó đôi Tây, ai ngờ nó đôi Xi”- “Mình ngỡ nó Hai Đôi, ai ngờ nó Ba Con”. Có người còn nhắc lại “Đôi phen quạ nói với diều, cù lao Ông Chưởng thiếu gì cá tôm” - “Xưa rồi Điểm”. Ngày nay có lẽ nên than theo Thế Lữ “Ôi, thời oanh liệt nay còn đâu”.

“An Giang là vừa luá miền tây. Đồng bằng sông Cửu Long là cái bao tử của nước V.N.” (nói như cái máy) thật là mỉa mai và chua xót khi nghĩ tới một vài con số thống kê không chính thức cho rằng hơn 80% phụ nữ bị bán qua Đài Loan và hơn 95% trẻ em nữ bị bán qua Cam Bốt làm nô lệ tình dục là dân Đồng Bằng Sông Cửu Long (ĐBSCL) là con cháu của “Dòng An Giang”.

“Cửu Long Cạn Dòng” – “Biển Đông Dậy Sóng”, một tác phẩm biên soạn rất công phu, với những tài liệu và hình ảnh được nghiên cứu dựa vào những sự kiện đã, đang và có thể sẽ xảy ra, nhưng vì khiêm nhường hay vì lý do gì khác mà tác giả, Bác sĩ Ngô Thế Vinh, cho là một quyển tiểu thuyết. Quyển sách kể tiếp “Mekong, Dòng Sông Nghẽn Mạch”, ông đề là ký sự, có thêm nhiều dữ kiện và hình ảnh mới (sau 4 – 5 năm nghiên cứu thêm). Hai tác phẩm này, theo thiện ý, tác giả muốn phác hoạ ra cuộc “Nam tiến 4” chăng ?

* Một mặt, siết nước ở thượng và trung lưu sông Cửu Long bằng hệ thống đập vĩ đại (giới chức thẩm quyền Trung Quốc đã có lần tuyên bố: không có một công ước quốc tế nào buộc một nước này phải hỏi ý kiến một nước khác, khi xây đập thủy điện cả). Một phần nước mà dân miền Nam California dùng hằng ngày là do “Hoover Dam” lấy nước sông Colorado dẫn về, khiến cho hạ nguồn sông này, thuộc về Mỹ, bị “cạn dòng”.
* Mặt khác “buy one” (Hoàng Sa – Paracel – 1958 – “Get one free” (Trường Sa Spratley 1999 !) và sau đó sẽ siết gọng kìm.

Trước đây, Liên hiệp quốc có thành lập một Uỷ ban điều hợp việc xử dụng hợp lý lượng nước sông Cửu Long, nhưng, sau khi Mỹ bị đánh cho (tạm) cút,



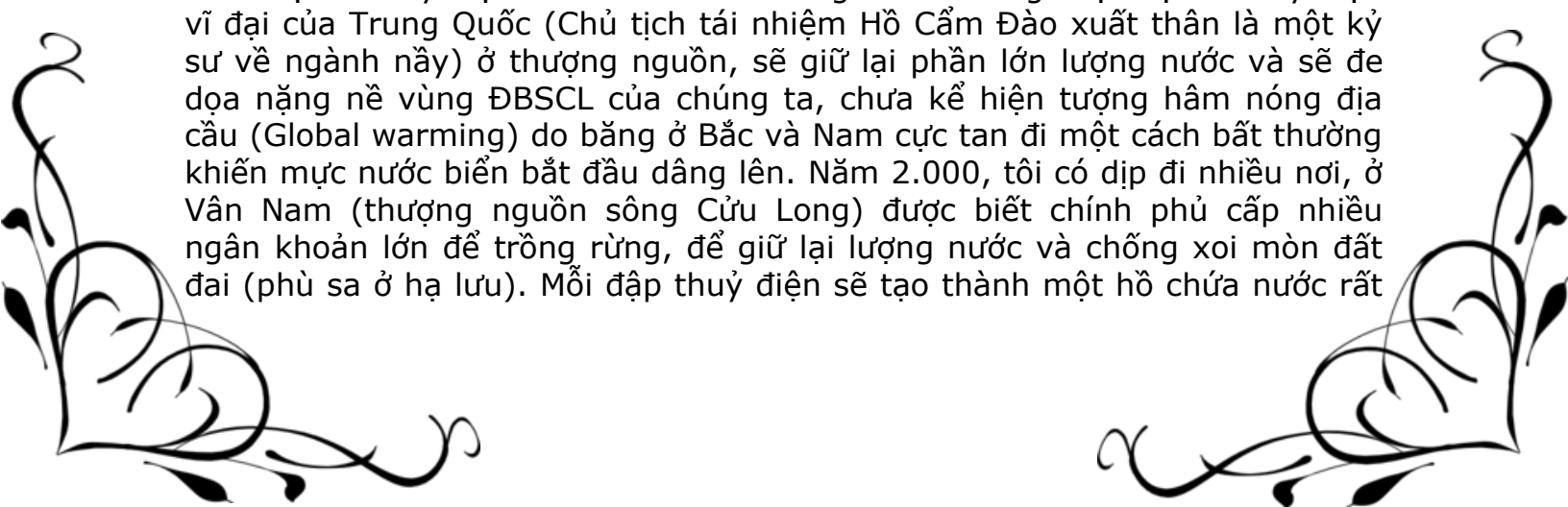
nguy thì nhào (luôn) thì Ủy ban này không còn hoạt động nữa. Nay Mỹ đã hoàn hồn trở lại mà vẫn chưa thấy nói gì về Ủy ban này cả, chỉ biết, hiện có Ủy ban quốc gia sông Mékong ở số 23 phố Hàng Tre, Hà Nội, thuộc đồng bằng sông Hồng, cách xa sông Mékong 1.600 km! (giống như văn phòng Ông Hiệu trưởng Thoại Ngọc Hầu được đặt ở Bộ Giáo dục, tại Sài Gòn vậy!). Gần đây thấy xuất hiện một bộ phim dài "Mékong Ký Sự", quay rất công phu, có lẽ tư nhân không làm nổi, bán giá rẻ, mô tả tình trạng sông Cửu Long vẫn như ngày xưa - hồ hởi, phấn khởi, để minh chứng tình trạng "vũ như cần"- như để hoá giải hai tác phẩm của B.S Ngô Thế Vinh chăng?

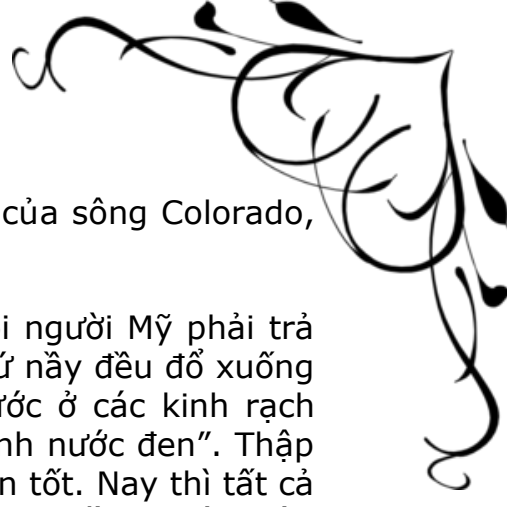
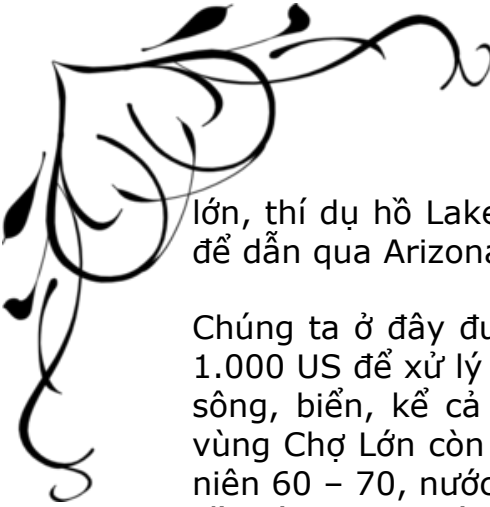
Năm 1955, ĐBSCL với diện tích 3 triệu mẫu tây, có 2,9 triệu người. Năm 2005 tăng lên 17 triệu (tức là hơn 500%). Nếu đà tăng dân số này tiếp tục tới năm 2050 – 2060 có thể lên tới 70 – 80 triệu người. Lúc đó con người có lẽ phải đứng suốt ngày đêm, chớ không đủ chỗ để nằm, giống như trại tập trung đàn bò hạ thịt trên xa lộ 5 cách San José độ 100 dặm về hướng Đông Nam vậy. ĐBSCL chỉ cao hơn mặt biển từ 0 đến 5 thước, tùy nơi, trừ vài vùng nhỏ quanh núi Ba Thê và núi Sập, xưa kia là các hải đảo. Đáy sông phần nhiều bằng, hoặc thấp hơn mặt biển.

Nhưng do yếu tố mỗi năm sông Cửu Long đẩy ra biển 53 tỷ m³ nước (trong tổng số 475 tỷ m³ kể từ nơi phát nguyên). Nên nước biển không vô sâu được trong đất liền, từ hàng ngàn năm nay, đó là một hiện tượng thiên nhiên.

Mỗi năm vào tháng 9, tháng 10 nước trên nguồn đổ xuống nhiều, mang theo phù sa (do sự xói mòn đất đai ở Tây Tạng và Vân Nam, một phần ở Thái & Lào) bồi đắp và làm thành ĐBSCL, khoảng trên 1.000 năm sau này. Ông Bà ta gọi là mùa nước nổi đem chất màu mỡ cho đất đai với bao nhiêu là cá tôm và các thủy sản khác.

Dân "Nam tiến 2" (1954) với "quần xà lòn, áo thun" mà chỉ mười năm sau đã khá giả vượt qua bọn "Nam tiến 1" đã trở thành ù lỳ và lười biếng. Và nhất là dân "Nam tiến 3" (đổi lâu ngày nên gấu lấm) gọi là "lũ lụt" – "đỉnh lũ" – "báo động cấp 3" ... là những từ ngữ lạ quắc. Tuy nhiên, trong vòng 30 năm qua, các nước thượng nguồn đã xây dựng trên 5.000 hồ chứa nước lớn nhỏ (Thái Lan 4.000 hồ, Lào 600, Miến 800 và Việt nam 600) chưa kể hàng trăm dự án thủy điện của các nước ở trung lưu và hàng chục dự án thủy điện vĩ đại của Trung Quốc (Chủ tịch tái nhiệm Hồ Cẩm Đào xuất thân là một kỹ sư về ngành này) ở thượng nguồn, sẽ giữ lại phần lớn lượng nước và sẽ đe dọa nặng nề vùng ĐBSCL của chúng ta, chưa kể hiện tượng hâm nóng địa cầu (Global warming) do băng ở Bắc và Nam cực tan đi một cách bất thường khiến mực nước biển bắt đầu dâng lên. Năm 2.000, tôi có dịp đi nhiều nơi, ở Vân Nam (thượng nguồn sông Cửu Long) được biết chính phủ cấp nhiều ngân khoản lớn để trồng rừng, để giữ lại lượng nước và chống xói mòn đất đai (phù sa ở hạ lưu). Mỗi đập thủy điện sẽ tạo thành một hồ chứa nước rất

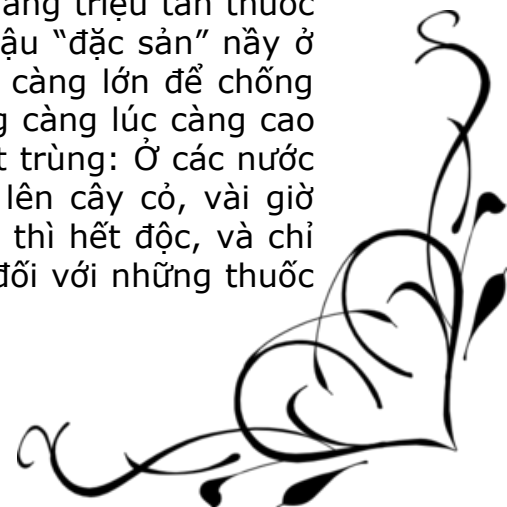




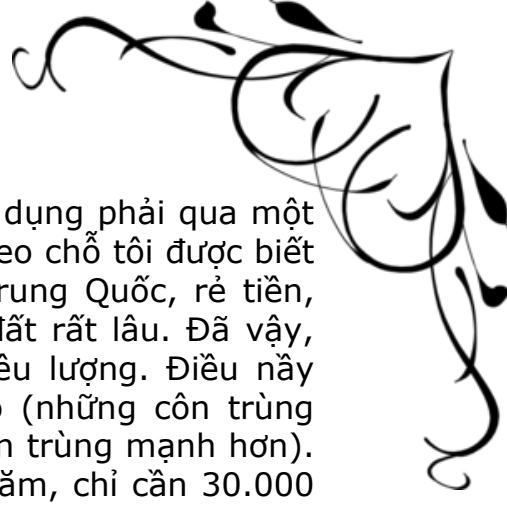
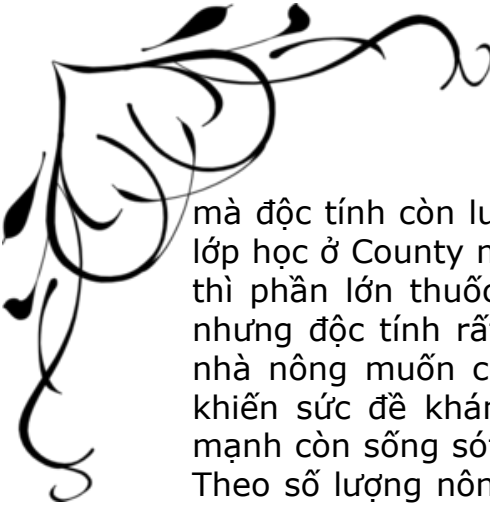
lớn, thí dụ hồ Lakemead ở Nevada giữ lại phần lớn nước của sông Colorado, để dẫn qua Arizona và Nam California.

Chúng ta ở đây được sạch sẽ thế này là vì mỗi năm, mỗi người Mỹ phải trả 1.000 US để xử lý rác và nước thải (ở VN tất cả những thứ này đều đổ xuống sông, biển, kể cả nước phóng uế). Trước năm 1950, nước ở các kinh rạch vùng Chợ Lớn còn dùng được. Sau năm 60, trở thành "kinh nước đen". Thập niên 60 – 70, nước rạch Thị Nghè, Cầu Bông, Cầu Kiệu còn tốt. Nay thì tất cả đều là "kinh nước đen". Gần đây Ông Ngô Thế Vinh có đi xuống máy trên một số kinh rạch miền Tây, Chợ Nổi Phụng Hiệp, và Ông đặt cho cái tên mới "xa lộ nâu": màu nâu ở dưới nước, cả trong không khí trên mặt nước, do việc xử dụng quá nhiều ghe xuống máy (cần thiết) và "tàu cao tốc cánh ngầm" phục vụ khách du lịch sinh thái (không cần thiết), dẩy sóng làm sạt lở bờ sông. Với dân số sẽ đạt tới 20 triệu người trong vòng vài năm tới đây, nếu mỗi năm ta không có 20 tỷ USD để xử lý nước thải, chất phóng uế và rác thì e rằng "Dòng An Giang sông sâu nước biếc" sẽ chỉ còn lại trong ký ức của một số người mà thôi. Con cháu chúng ta khi về thăm quê cha đất tổ chỉ còn nhìn thấy một dòng nước đen.

Thỉnh thoảng, ta nghe nói về sự ô nhiễm môi trường ở Việt Nam, thường thì người ta cứ đổ cho "chất độc da cam" (yếu tố này có thể khảo tiền của Mỹ) mà lơ đi những yếu tố khác: lượng nước sông Cửu long càng ngày càng ít đi, mùa khô hạn kéo dài do việc phá rừng "vượt chỉ tiêu" (Ông Nguyễn Thế Vinh gọi là Phá Rừng Tự sát). Câu thơ mở đầu cho Thủy Lâm Học: "Rừng là Hồn Thiêng Sông Núi - Rừng Điều Tàn Thì Tổ Quốc Suy Vong". Rừng điều hoà lượng nước mưa, hệ thống rễ cây giữ nước lại và cho thấm từ từ xuống sâu và rịn ra từ từ xuống suối, sông, kéo dài thời gian có nước cho sông, suối, tránh lũ lụt và xói mòn đất đai. Nếu phá hết rừng thì khi mưa, đất đai bị xói mòn, bao nhiêu nước chảy hết xuống sông suối tạo thành lũ lụt. Rồi sau đó, sông suối khô đi rất nhanh, kéo dài mùa khô. Đất đai bị xói mòn rất dễ đưa tới tình trạng "sa mạc hoá". Đó là lý do lũ lụt càng ngày càng trầm trọng ở miền Trung (Kêu gọi quốc tế cứu trợ, lo gì!).



Thói quen ăn nhậu của người Việt Nam sẽ tiêu diệt gần hết rùa, rắn, ếch, nhái, chim, chuột, dơi,... phần lớn là thú ăn sâu bọ. Thí dụ riêng bầy dơi, ước lượng hàng chục triệu con ở miền nam California đã tiêu thụ mỗi đêm khoảng 30 tấn sâu bọ, khiến - về lâu về dài - tiết kiệm hàng triệu tấn thuốc diệt trùng. Hậu quả của việc ăn nhậu với những món nhậu "đặc sản" này ở VN khiến quốc gia phải xài thêm lượng thuốc càng ngày càng lớn để chống lại số lượng côn trùng ngày càng nhiều, với sức đề kháng càng lúc càng cao của các thế hệ sau. Xin mở dấu ngoặc ở đây về thuốc sát trùng: Ở các nước tân tiến, thuốc được nghiên cứu thế nào để sau khi xịt lên cây cỏ, vài giờ sau, độc tính giảm dần (oxyt hóa) đến tối đa là ba ngày thì hết độc, và chỉ giết chết những động vật không có lá gan. Ở California, đối với những thuốc



mà độc tính còn lưu lại quá 3 ngày sau khi xịt, người xử dụng phải qua một lớp học ở County mới được cấp phép mua và sử dụng. Theo chỗ tôi được biết thì phần lớn thuốc dùng ở Việt nam được sản xuất ở Trung Quốc, rẻ tiền, nhưng độc tính rất cao và giữ lại trên cây cỏ và trong đất rất lâu. Đã vậy, nhà nông muốn có kết quả nhanh, thường dùng quá liều lượng. Điều này khiến sức đề kháng của côn trùng càng ngày càng cao (những côn trùng mạnh còn sống sót sẽ sinh sản và tạo ra những dòng côn trùng mạnh hơn). Theo số lượng nông phẩm mà Việt nam sản xuất hàng năm, chỉ cần 30.000 tấn thuốc trừ sâu là đủ. Trong khi con số nhập cảng chánh thức là 150 ngàn tấn (con số thực tế có thể cao hơn nhiều). Thêm vào đó, tục lệ bắt chim đem về thành phố thả để được phước đã làm chết một số chim chóc.

Càng nghĩ càng buồn! Nhân mùa lễ Tạ Ơn 2007, còn cam tâm sống, dù được an nhàn nơi xứ Mỹ, vẫn mãi không quên quê nhà, chỉ đành viết chút gì về xứ sở..., như về "Dòng An Giang" vậy... Biết đến bao giờ, họ mới chịu sáng mắt, để "Dòng An Giang" trở lại được "sông sâu nước biếc", và Đồng Bằng Sông Cửu Long trở lại xanh tươi, tôm cá đầy đồng, để người dân Miền Nam được hồn nhiên, thành thơi, yên hoà như xưa.

N.N.Â.

Cựu HS trường Thoại Ngọc Hầu, An Giang,
Nguyên Hiệu Trưởng trường Nông Lâm Súc Blao.

